

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP THƯƠNG MẠI SÔNG ĐÀ (STP)

Tổng hợp kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025, kế hoạch hoạt động trong năm 2026 và các định hướng dài hạn của doanh nghiệp.

MỤC LỤC

I. THÔNG TIN CHUNG	3
1. Thông tin khái quát.....	3
2. Quá trình hình thành và phát triển.....	3
3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh.....	4
4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.....	4
5. Định hướng phát triển.....	6
6. Các nhân tố rủi ro.....	6
II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM	7
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.....	7
2. Tổ chức và nhân sự.....	7
3. Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án.....	9
4. Tình hình tài chính.....	9
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của Chủ sở hữu.....	9
6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty.....	10
III. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC	12
1. Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh.....	12
2. Những tiến bộ công ty đã đạt được.....	13
3. Kế hoạch phát triển trong tương lai.....	13
IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY	13
1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của công ty.....	13
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc công ty.....	15
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:.....	15
V. QUẢN TRỊ CÔNG TY	15
1. Hội đồng quản trị.....	15
2. Ban kiểm soát.....	17
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị; Ban giám đốc và Ban kiểm soát.....	18
VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH	19
1. Ý kiến kiểm toán.....	19
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán.....	20

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Công nghiệp thương mại Sông Đà
- Tên tiếng anh: Song Da Industry Trade Joint Stock Company
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0500436570 (chuyển từ số đăng ký kinh doanh 0303000082 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp) đăng ký lần đầu ngày 18/04/2003, thay đổi lần thứ 14 ngày 26 tháng 12 năm 2016.
- Vốn điều lệ: 80.457.440.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 80.457.440.000 đồng
- Địa chỉ (Trụ sở chính): 41 đường Quyết Thắng, Phường Yên Nghĩa, Hà Nội
- Số điện thoại: 024.33828440/024.33521290
- Website: www.stp.com.vn
- Mã cổ phiếu: STP

2. Quá trình hình thành và phát triển

✚ *Quá trình hình thành và phát triển*

- Công ty cổ phần Công nghiệp Thương mại Sông Đà tiền thân là Doanh nghiệp Nhà nước, được thành lập và đi vào hoạt động từ ngày 22/11/1996 theo quyết định số 05/TCT-TCLĐ ngày 22 tháng 11 năm 1996 của Tổng giám đốc Tổng công ty Xây Dựng Sông Đà.
- Thực hiện chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước, ngày 07/04/2003, DN được Bộ xây dựng ra quyết định số 383/QĐ/BXD về việc chuyển từ doanh nghiệp Nhà nước thành Công ty cổ phần. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0303000082 ngày 18/04/2003 của Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hà Tây.
- Tháng 09 năm 2006, cổ phiếu của công ty được chấp thuận giao dịch theo giấy phép số 17/TTGDHN-ĐKGD ngày 20/09/2006 của Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội (nay là Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội). Ngày 10/09/2006 là ngày giao dịch đầu tiên của cổ phiếu STP với khối lượng niêm yết ban đầu 800.000 cổ phiếu.
- Tháng 05/2007, Công ty đổi tên thành: Công ty cổ phần Công nghiệp Thương mại Sông Đà.
- Ngày 05/06/2013 bổ sung ngành nghề kinh doanh theo giấy đăng ký kinh doanh số 0500436570 sửa đổi lần thứ 11.
- Năm 2016 Công ty tăng vốn điều lệ lên 80.457.440.000 đồng từ nguồn vốn chủ sở hữu.
- Quá trình tăng vốn:

ĐVT: VNĐ

Năm	Vốn điều lệ
2003	4.000.000.000
2005	5.000.000.000
2006	8.000.000.000
Tháng 05 năm 2007	15.000.000.000
Tháng 11 năm 2007	35.000.000.000

Năm	Vốn điều lệ
2010	70.000.000.000
2016	80.457.440.000

✎ **Sự kiện khác:**

- Năm 2007, với những kết quả xuất sắc đã đạt được, tại lễ tổng kết hoạt động SXKD năm 2007 của Tổng công ty Sông Đà, Công ty CP công nghiệp thương mại Sông Đà được Tổng công ty Sông Đà tặng cờ danh hiệu Đơn vị xuất sắc toàn diện năm 2007.
- Các năm 2008, 2009 nhận quyết định của Bộ trưởng Bộ Xây dựng công nhận danh hiệu tập thể lao động xuất sắc.
- Năm 2009 được nhận Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.
- Giai đoạn từ năm 2009 - 2011, nhận bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.
- Tháng 10/2014 được Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội chứng nhận là một trong 30 doanh nghiệp Minh bạch nhất HNX theo kết quả Chương trình đánh giá Công bố thông tin và Minh bạch 2013-2014.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

3.1 Ngành nghề kinh doanh:

- Sản xuất bao bì xi măng; bao bì giấy; bao PP, KP, in bao bì
- Kinh doanh vật tư: Hạt nhựa các loại, giấy kraft các loại, clinker, xi măng, bột giấy, hạt phụ gia cho ngành nhựa, bột đá trắng các loại...v.v
- Nhập khẩu và kinh doanh máy móc, thiết bị ngành bao bì;
- Khai thác và chế biến khoáng sản; Nghiền đá xây dựng, bột đá công nghiệp

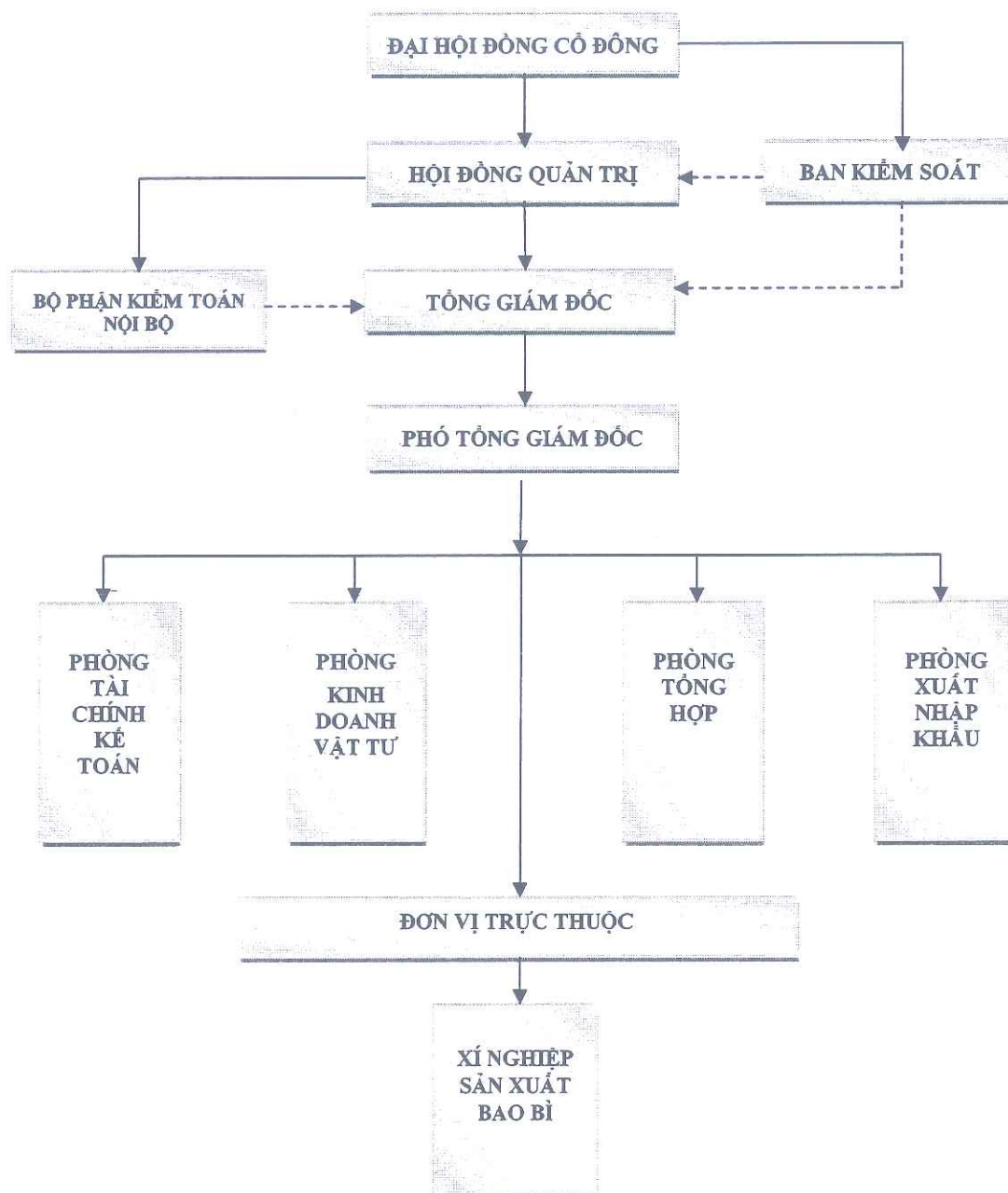
3.2 Địa bàn kinh doanh: Việt Nam

4 Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

4.1 Mô hình quản trị

Công ty được tổ chức theo mô hình Công ty cổ phần, bao gồm: Đại hội đồng cổ đông; Hội đồng quản trị; Ban kiểm soát; Tổng giám đốc điều hành.

4.2 Cơ cấu bộ máy quản lý



4.3 Các công ty con, công ty liên kết.

a. Công ty con: Không

b. Công ty liên kết:

Tên công ty: Công ty cổ phần Công nghiệp Sông Đà

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1001114139 đăng ký lần đầu ngày 24 tháng 05 năm 2017; thay đổi lần thứ 4 ngày 08 tháng 10 năm 2024.

Vốn điều lệ: 50.000.000.000 đồng

Vốn góp: 24.750.000.000 đồng

Tỷ lệ sở hữu: 49,5%

Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Sản xuất sợi, vải dệt, dây bện thừng và các sản phẩm từ nhựa.

5. Định hướng phát triển

5.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

- Xây dựng và phát triển công ty theo hướng giữ vững và phát triển mở rộng lĩnh vực sản xuất, lấy ngành nghề bao bì làm trọng tâm, chuyển dịch cơ cấu sản phẩm theo hướng đẩy mạnh các sản phẩm bao bì, sản phẩm mới phục vụ xuất khẩu; kết hợp phát triển nhưng giữ tỷ trọng hợp lý các ngành nghề kinh doanh thương mại nhằm nắm bắt các cơ hội từ thị trường và phát huy lợi thế tiềm năng của đơn vị, nâng cao hiệu quả hoạt động.
- Từng bước mở rộng hoạt động xuất khẩu nhằm tận dụng các cơ hội kinh doanh xuất khẩu những hàng hóa khai thác từ thị trường trong nước, đặc biệt tập trung cho việc khai thác và chọn lọc thị trường xuất khẩu các sản phẩm bao bì, xi măng, Clinker.
- Phát triển mở rộng quy mô, đa dạng hóa sản phẩm sản xuất, thúc đẩy tăng trưởng sản xuất ngành bao bì, cụ thể là: Tập trung phát triển thị trường đầu ra cho sản phẩm mới của nhà máy bao bì PP mới tại công ty liên kết công suất 2.500-3.000 tấn SP/năm, đặc biệt chú trọng công tác khai thác thị trường quốc tế nhằm nâng dần quy mô công suất nhà máy, từng bước ổn định và phát triển bền vững.

5.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn

- Khai thác tối đa nguồn lực hiện tại của Công ty.
- Đầu tư mở rộng quy mô doanh nghiệp trong ngành nghề truyền thống, nâng cao năng lực SX, đa dạng hóa các sản phẩm.
- Tiếp tục đầu tư máy móc thiết bị theo giai đoạn nhằm đáp ứng nhu cầu kế hoạch sản xuất.
- Tiếp tục chỉ đạo hoạt động đầu tư tại nhà máy Thái Bình theo giai đoạn nhằm từng bước hoàn chỉnh đầu tư nhà máy đạt công suất 2.600 tấn SP/năm.
- Khai thác hiệu quả hơn, quy mô sản lượng lớn hơn tại thị trường nước ngoài. Thiết lập hệ thống khách hàng lớn, có nhiều tiềm năng để hợp tác ổn định, lâu dài.
- Hoàn thiện và nâng cao khả năng áp dụng công nghệ thông tin trong điều hành và quản lý doanh nghiệp.
- Nâng cao năng lực quản lý, giám sát trong điều hành sản xuất kinh doanh đồng thời xây dựng đội ngũ lao động có tri thức, giỏi nghiệp vụ, chuyên nghiệp, đủ sức hòa nhập với khu vực và thế giới trong hiện tại và tương lai.

5.3. Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội, cộng đồng của Công ty

Tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường. Tuyên truyền định hướng cho toàn thể cán bộ công nhân viên công ty trong công tác bảo vệ môi trường chung. Bên cạnh hoạt động kinh doanh, công ty tích cực tham gia các hoạt động cộng đồng, thường xuyên tham gia các chương trình ủng hộ, từ thiện, chương trình hiến máu tình nguyện, ...

6. Các nhân tố rủi ro

- Sự thay đổi về chính sách luôn có thể xảy ra, sự thay đổi có thể mang đến những thuận lợi nhưng cũng có thể tạo ra những bất lợi cho hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Hạt nhựa PP là sản phẩm sau dầu vì thế chịu ảnh hưởng của việc thay đổi giá dầu mỏ trên thế giới. Nguồn nguyên liệu này chịu sự ảnh hưởng và chi phối của các nước xuất khẩu. Nếu công tác nắm và phân tích, dự báo tình hình không tốt hoặc yếu tố chiến tranh, dịch bệnh làm nguồn cung bị thiếu hụt thì DN sẽ phải đối mặt với rủi ro cao do biến động giá vật tư nguyên liệu. Doanh nghiệp tương đối thụ động đối với nguồn nguyên liệu đầu vào do phải nhập khẩu từ nước ngoài.

- Các rủi ro khác: Các rủi ro bất khả kháng như thiên tai, chiến tranh, chiến tranh thương mại, dịch bệnh, hỏa hoạn... nếu xảy ra có thể gây thiệt hại đến tài sản, con người và ảnh hưởng chung đến hoạt động của Công ty. Để hạn chế các rủi ro này công ty đã mua bảo hiểm rủi ro cho các tài sản như nhà xưởng, phương tiện vận chuyển, con người. Các bất ổn về kinh tế, xã hội trong khu vực cũng như trên thế giới cũng có thể ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty. Vì vậy, Công ty thường xuyên nắm bắt kịp thời thông tin về những diễn biến tình hình kinh tế, chính trị, xã hội của Việt Nam cũng như các nước lân cận để lên kế hoạch điều hành công việc một cách tối ưu, cơ cấu lại quy mô đầu tư của các sản phẩm mà Công ty cho là phù hợp.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

1.1 Tổng hợp tình hình thực hiện các chỉ tiêu kinh tế tài chính chủ yếu năm 2025

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	
				Giá trị	Tỷ lệ HT (%)
1	Tổng giá trị SXKD	Tỷ đồng	202,36	208,38	102,9
2	Doanh thu	Tỷ đồng	190,80	196,67	103,0
3	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	8,00	3,34	41,7
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	8,00	9,82	122,8
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng		7,92	
6	Thu nhập bình quân NLD	trđ/ng/th	11,50	11,85	103,0
7	Sản phẩm tiêu thụ				
	- SX vỏ bao các loại	Triệu SP	33,00	34,24	103,7
	- KD hạt nhựa	Tấn	600	127,5	21,2

1.2 Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2025:

- Doanh thu năm 2025 đạt 196,67 tỷ đồng/190,80 tỷ đồng (KH) = 103,0% kế hoạch năm.
- Lợi nhuận trước thuế đạt 9,82 tỷ đồng/8,0 tỷ đồng (KH) = 122,8% kế hoạch năm.
- Sản phẩm tiêu thụ đạt 34,24 triệu vỏ bao/33,0 triệu vỏ bao (KH) = 103,7% kế hoạch năm.

2. Tổ chức và nhân sự

2.1 Danh sách Ban điều hành, Kế toán trưởng

✚ Ông Nguyễn Trọng Trãi - Tổng giám đốc

Họ và tên: Nguyễn Trọng Trãi

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 26/02/1981

Quê quán: Xã Bắc Tiên Hưng, tỉnh Hưng Yên

Địa chỉ thường trú: Phường Kiến Hưng-Hà Nội

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ quản lý kinh doanh, quản lý khoa học công nghệ

Số lượng cổ phần nắm giữ: 11.186 cổ phần (Căn cứ danh sách cổ đông chốt ngày 20/03/2025 do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam cung cấp)

✚ Ông Nguyễn Trọng Lợi - Phó tổng giám đốc

Họ và tên: Nguyễn Trọng Lợi

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 02/03/1982

Quê quán: Xã Bắc Tiên Hưng, tỉnh Hưng Yên

Địa chỉ thường trú: Phường Kiến Hưng-Hà Nội

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Công nghệ thông tin; Thạc sỹ Quản trị kinh doanh
 Số lượng cổ phần nắm giữ: 592.078 cổ phần. (Căn cứ danh sách cổ đông chốt ngày 20/03/2025 do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam cung cấp)

✚ **Ông Đỗ Văn Hách - Phó tổng giám đốc**

Họ và tên: Đỗ Văn Hách

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 03/01/1985

Quê quán: Xã Dân Hòa- Hà Nội

Địa chỉ thường trú: Xã Dân Hòa - Hà Nội

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh

Số lượng cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần

✚ **Bà Nguyễn Hồng Minh - Kế toán trưởng**

Họ và tên: Nguyễn Hồng Minh

Giới tính: Nữ

Ngày tháng năm sinh: 27/09/1981

Quê quán: Hà Nội

Địa chỉ thường trú: phường Hà Đông - Hà Nội

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Tài chính kế toán

Số lượng cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần

2.2 Những thay đổi trong Ban điều hành, Kế toán trưởng: Không

2.3 Số lượng cán bộ, nhân viên (Đến 31/12/2025)

STT	Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
I	Cơ cấu theo giới tính:		
1	Nữ	89	54,9
2	Nam	73	45,1
II	Cơ cấu theo trình độ:		
1	Trên đại học	04	2,5
2	Đại học	33	20,3
3	Cao đẳng, trung cấp	12	7,4
4	Công nhân kỹ thuật	10	6,2
5	Lao động phổ thông	103	63,6
	Tổng cộng:	162	100

2.4 Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động:

- Thu nhập bình quân người lao động năm 2025 đạt 11,85 triệu đồng/người/tháng/kế hoạch 11,5 triệu đồng/người/tháng, đạt 103% kế hoạch năm.
- Được sắp xếp, bố trí công việc phù hợp với nhu cầu của Công ty và trình độ, năng lực chuyên môn.
- Được hưởng đầy đủ các chế độ về đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, nghỉ ốm đau, thai sản, nghỉ phép,... và các chế độ phúc lợi khác.
- Công tác y tế thực hiện đầy đủ, nghiêm túc: Trang bị đầy đủ các trang thiết bị y tế sơ cứu, tủ thuốc và thuốc tại các vị trí chính của xưởng sản xuất, 100% người lao động được hưởng dịch vụ chăm sóc sức khỏe định kỳ hàng năm...
- Thường xuyên chăm lo, cải thiện đời sống vật chất tinh thần cho người lao động; Hỗ trợ, thăm hỏi người lao động khi ốm đau, hiếu, hỉ. Tặng quà cho người lao động nhân các ngày lễ như ngày Quốc tế phụ nữ 8/3, ngày phụ nữ Việt Nam 20/10, ngày thương binh liệt sỹ, ngày Quốc tế

thiếu nhi 1/6, rằm trung thu,.. các hoạt động này tăng cường sự gắn kết trong tập thể người lao động, tạo môi trường làm việc và thu nhập ổn định, gắn bó lâu dài với công ty.

3. Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án

3.1. Các khoản đầu tư lớn:

Không

3.2. Các công ty liên kết: (Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của công ty liên kết)

Tên công ty: Công ty cổ phần công nghiệp Sông Đà

Vốn điều lệ: 50.000.000.000 đồng

Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Sản xuất sợi, vải dệt thoi và các sản phẩm từ nhựa

Doanh thu năm 2025 đạt 36,6 tỷ đồng; Lợi nhuận: 1,4 triệu đồng

4. Tình hình tài chính

4.1. Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025
Tổng giá trị tài sản	176.253.474.258	195.170.240.303
Doanh thu thuần	196.514.946.840	166.786.963.508
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	8.217.532.675	9.882.184.620
Lợi nhuận khác	-232.452.046	-55.789.000
Lợi nhuận trước thuế	7.985.080.629	9.826.386.620
Lợi nhuận sau thuế	6.165.783.210	7.924.719.288

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
Hệ số thanh toán ngắn hạn	4,00	5,50
Hệ số thanh toán nhanh	2,80	3,77
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
Hệ số Nợ/Tổng tài sản (%)	19,93	14,41
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu (%)	24,90	16,83
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
Vòng quay hàng tồn kho	5,26	4,89
Vòng quay tổng tài sản	1,11	1,17
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần (%)	3,34	4,06
Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (%)	4,37	5,57
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (%)	3,50	4,77
Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần (%)	4,18	5,06
EPS (đồng)	769	933

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của Chủ sở hữu

5.1. Cổ phần:

- Tổng số cổ phần đang niêm yết: 8.045.744 cổ phần
- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 8.022.063 cổ phần
- Cổ phiếu quỹ: 23.681 cổ phần

- Loại cổ phần đang lưu hành: Cổ phần phổ thông

5.2. Cơ cấu cổ đông:

Căn cứ danh sách cổ đông chốt ngày 20/03/2025 do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam cung cấp:

STT	Cổ đông	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
I	Phân theo tỷ lệ sở hữu		
1	Cổ đông lớn	1.623.225	20,17
2	Cổ đông nhỏ	6.422.519	79,83
	Tổng cộng:	8.045.744	100
II	Phân theo cơ cấu nội bộ		
1	Cổ đông tổ chức	446.065	5,54
2	Cổ đông cá nhân	7.599.679	94,46
	Tổng cộng:	8.045.744	100
III	Phân theo địa bàn		
1	Cổ đông trong nước	7.959.970	98,93
2	Cổ đông nước ngoài	85.774	1,07
	Tổng cộng:	8.045.744	100
IV	Phân theo nguồn vốn hình thành		
1	Cổ đông nhà nước	0	0
2	Cổ đông khác	8.045.744	100
	Tổng cộng:	8.045.744	100

- Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu trong năm: Không
- Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không
- Các chứng khoán khác: Không

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Tác động lên môi trường:

Tác động lên môi trường đối với hoạt động sản xuất của công ty nằm trong ngưỡng an toàn, các chỉ số đo quan trắc môi trường được công ty tiến hành thuê đơn vị có chức năng đo đạc 01 năm 2 lần và đạt tiêu chuẩn cho phép.

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm: Hạt nhựa các loại = 2.934 tấn, giấy kraft dùng để SX vỏ bao bì xi măng = 3.744 tấn.

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: 0,5%

6.3. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: Công ty sử dụng năng lượng điện trong quá trình sản xuất sản phẩm.

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Không

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo): Công ty đã hoàn thành đầu tư lắp đặt hệ thống điện mặt trời áp mái với công suất thiết kế gần 300KWh nhằm tận dụng nguồn năng lượng tái tạo, giảm tải điện mùa cao điểm và chủ động kế hoạch sản xuất của công ty vào mùa hè.

6.4. Tiêu thụ nước:

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng:

- Nguồn cung cấp nước: Nhà máy nước sạch Hà Đông

- Lượng nước sử dụng năm 2025 : 1.011 m³

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Khoảng 10% lượng nước được tái sử dụng nhờ hệ thống bơm nước quay vòng từ nguồn nước thải của hệ thống máy lọc nước được sử dụng làm mát máy trong dây chuyền sản xuất.

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

Duy trì, tăng cường công tác vệ sinh, trồng cây xanh tạo cảnh quan môi trường xanh-sạch-đẹp tại văn phòng công ty và xưởng sản xuất.

Tuân thủ các quy định về an toàn, vệ sinh lao động. Định kỳ kiểm tra, giám sát công tác an toàn trong quá trình sản xuất, ngăn ngừa và giảm thiểu các nguy cơ mất an toàn, các vi phạm môi trường.

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động:

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

- Số lượng lao động: 162 người. Mức thu nhập trung bình: 11,85 triệu đồng/người/tháng.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

- Tổ chức hướng dẫn an toàn cho người lao động theo định kỳ, cấp phát bảo hộ cho người lao động.

- Công ty đã tổ chức nhiều hoạt động để chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động như: thăm hỏi, hiếu, hỷ, tặng quà cho chị em phụ nữ nhân ngày 8/3, 20/10, tổ chức và tặng quà sinh nhật cho cán bộ công nhân viên, tặng khen thưởng học sinh giỏi cho các cháu, tặng quà cho các cháu nhân dịp Tết thiếu nhi 1/6, Tết trung thu,...

- Trong năm đơn vị đã tổ chức cho 100% CBCNV được nghỉ mát và khám sức khỏe định kỳ.

- Tổ chức và cung cấp các bữa ăn ca dinh dưỡng và vệ sinh an toàn thực phẩm bằng cách kiểm soát thực phẩm có nguồn gốc rõ ràng.

- Kết hợp với các trung tâm, các cơ quan chức năng trên địa bàn hoạt động của công ty tổ chức các lớp tập huấn về an toàn phòng cháy chữa cháy,...

c) Hoạt động đào tạo người lao động:

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên: Công ty thực hiện thường xuyên việc đào tạo nội bộ đối với CBCNV mới được tuyển dụng vào công ty.

- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp: Tổ chức cho cán bộ phụ trách công tác kế toán được tham gia các khóa tập huấn ngắn hạn nhằm cập nhật hệ thống văn bản pháp quy và nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương: Công ty luôn tích cực tham gia đầy đủ các chương trình ủng hộ, từ thiện của địa phương.

6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN:
không

III. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh

- Tình hình kinh tế thế giới có tác động đến hoạt động SXKD của công ty:

Năm 2025, nền kinh tế thế giới chứng kiến nhiều sự kiện kinh tế-chính trị-xã hội nổi bật cùng với sự gia tăng căng thẳng trong quan hệ hai cường quốc số một thế giới Mỹ và Trung Quốc. Cuộc chiến thuế quan kéo dài, căng thẳng thương mại, căng thẳng địa chính trị và bất ổn chính sách gia tăng khiến cho kinh tế thương mại toàn cầu khá ảm đạm. Chính sách thuế quan của Mỹ làm xáo trộn thị trường đã tác động tiêu cực đến nền sản xuất của nhiều quốc gia, trong đó có Việt Nam.

- Kinh tế Việt Nam:

Kinh tế trong nước năm 2025 với nhiều điểm sáng từ kinh tế vĩ mô. GDP năm 2025 tăng trưởng tích cực trên 8%, mức tăng cao nhất kể từ năm 2011. Về kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa năm 2025 tăng 16,9% so với cùng kỳ năm là mức tăng cao nhất từ trước tới nay và tiếp tục duy trì cán cân thương mại xuất siêu. Lạm phát được kiểm soát; mặt bằng lãi suất ổn định và giữ ở mức thấp. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tăng 3,31%, lạm phát tăng 3,21% góp phần ổn định kinh tế vĩ mô trong nước.

Hoạt động giải ngân vốn đầu tư công đạt 82,7% tăng mạnh so với năm trước đã tạo những lợi thế đáng kể cho các doanh nghiệp trong nước, trong đó có công ty.

Đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, do ảnh hưởng tình hình chung hoạt động sản xuất trong năm không ổn định, trong đó đặc biệt suy giảm mạnh đơn hàng từ tháng 5 – tháng 9, kể cả đơn hàng nước và xuất khẩu.

Tuy nhiên, năm nay hoạt động sản xuất của công ty thuận lợi về giá vật tư đầu vào ổn định và duy trì ở mức thấp hơn giá thành kế hoạch do đó đảm bảo hiệu quả kinh tế và hoàn thành tốt các chỉ tiêu kinh tế kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị công ty giao.

*** Các mặt hoạt động khác:**

- Công tác thị trường: Nhìn chung hoạt động tìm kiếm thị trường tiêu thụ sản phẩm của công ty trong nước chủ yếu duy trì ổn định tập trung chủ yếu vào tệp khách hàng cũ đã cung cấp. Thị trường xuất khẩu vô bào giảm 20% so với năm trước. Doanh thu xuất khẩu năm 2025 đạt 25% tổng doanh thu. Tuy nhiên, bước đầu công ty đã xuất khẩu được sản phẩm sang các thị trường khó tính như Mỹ, Canada và mở rộng thêm thị trường đối với sản phẩm túi PE, do đó kết quả công tác tiêu thụ sản phẩm năm 2025 vẫn hoàn thành 103,7% kế hoạch đề ra.

- Công tác thu hồi vốn: Thu vốn đạt 208,9 tỷ đồng/KH 220 tỷ đồng = 94,9% so với kế hoạch. Công tác thu hồi vốn vẫn rất nhiều khó khăn, số phải thu giảm nhưng vẫn còn cao.

- Công tác quản lý sản xuất, máy móc thiết bị, chất lượng sản phẩm:

Công tác quản lý sản xuất và chất lượng sản phẩm nhìn chung tiếp tục ổn định trong cả năm 2025 đáp ứng được yêu cầu kỹ thuật của khách hàng. Duy trì thực hiện quản lý sản xuất và chất lượng sản phẩm. Hoạt động sản xuất của nhà máy được duy trì quản lý quy chuẩn và đồng bộ bởi hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001, ISO 22000.

Máy móc thiết bị phục vụ sản xuất: Luôn đảm bảo kế hoạch sửa chữa, bảo dưỡng máy móc thiết bị và dự trữ vật tư, phụ tùng thay thế phù hợp, máy móc thiết bị được vệ sinh hàng ca, hàng tuần đảm bảo chủ động về máy móc thiết bị phục vụ sản xuất.

- *Công tác an toàn và Phòng cháy chữa cháy*: Công tác an toàn lao động được Ban lãnh đạo công ty quan tâm đầu tư trang bị đầy đủ hệ thống phòng cháy, báo cháy, chữa cháy trong toàn bộ khu vực xưởng sản xuất. Phân công lực lượng cán bộ chuyên trách an toàn duy trì thực hiện các hoạt động kiểm tra kiểm soát định kỳ. Tuân thủ các quy định về phòng cháy, chữa cháy; Không để xảy ra sự cố cháy nổ. Hoạt động phòng cháy chữa cháy của đơn vị được duy trì, thường xuyên kiểm tra mặt bằng và tình trạng các phương tiện thiết bị phòng cháy chữa cháy.

2. Những tiến bộ công ty đã đạt được:

- Năm 2025, Ban lãnh đạo Công ty tiếp tục tăng cường các hoạt động quản lý, nâng cao chất lượng quản lý điều hành, linh hoạt trong việc thực hiện mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm bao bì, đặc biệt chú trọng khai thác thị trường xuất khẩu nhằm nâng cao năng lực cung ứng sản phẩm ra thị trường quốc tế. Đặc biệt, lần đầu tiên sản phẩm của công ty đã tiếp cận được thị trường khó tính như: Mỹ, Canada. Phát triển thêm sản phẩm xuất khẩu mới như: túi PE và túi siêu thị tại công ty liên kết.

- Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý: Cơ cấu quản lý, tổ chức của công ty tương đối ổn định, các phòng chức năng nâng cao vai trò tham mưu trong công tác quản trị điều hành của công ty.

- Sự quyết tâm, đoàn kết của Ban lãnh đạo công ty đã góp phần rất lớn vào việc thực hiện thành công các chỉ tiêu kinh tế của công ty trong năm 2025.

3. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

- Các chỉ tiêu chủ yếu của kế hoạch sản xuất kinh doanh công ty năm 2026, như sau:

+ Tổng giá trị sản lượng:	207,32 tỷ đồng
+ Tổng doanh thu:	196,53 tỷ đồng
+ Nộp ngân sách NN:	6,0 tỷ đồng
+ Lợi nhuận trước thuế:	8,0 tỷ đồng
+ Thu nhập bình quân CBCNV:	13,95 triệu đồng/người/tháng
+ Khối lượng sản phẩm chủ yếu:	33,1 triệu vỏ bao các loại
+ Tỷ lệ trả cổ tức dự kiến	7% ÷ 10%/năm

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của công ty

1.1. Về công tác tổ chức quản lý, chỉ đạo điều hành hoạt động sản xuất:

- Cơ cấu nhân sự được sắp xếp hợp lý theo hướng nâng cao tỷ trọng lao động trực tiếp. Công tác quản lý của các Phòng chức năng và Xí nghiệp đã được Ban lãnh đạo Công ty sắp xếp đáp ứng với yêu cầu sản xuất theo từng thời kỳ.
- Việc chấn chỉnh ý thức người lao động được làm thường xuyên và đạt kết quả tốt giúp cho hoạt động điều hành của Xí nghiệp bao bì hiệu quả hơn.

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ quản lý, CBCNV được thực hiện thường xuyên.
- Hoạt động giám sát và phân tích giá thành được thực hiện thường xuyên, liên tục góp phần hạn chế được các hiện tượng lãng phí trong sản xuất. Công ty đã nghiên cứu cải tiến kỹ thuật để giảm giá thành sản phẩm ở mức tối đa có thể trên cơ sở đảm bảo chất lượng của sản phẩm.

1.2. Về công tác đầu tư:

- Năm 2025, công ty không có khoản phát sinh đầu tư lớn nào.

1.3. Về công tác tài chính:

- Báo cáo tài chính của công ty năm 2025 được kiểm toán độc lập bởi Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C thực hiện kiểm toán và được chấp nhận toàn phần. Báo cáo tài chính được công bố thông tin đầy đủ và đúng thời hạn theo quy định.
- Quản lý tài sản, nguồn vốn của công ty thu chi tài chính đúng quy định; Bố trí nguồn tài chính đủ để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị.
- Tình hình tài chính của công ty lành mạnh, công tác quản lý và sử dụng vốn, công tác quản lý công nợ được kiểm soát chặt chẽ, đảm bảo an toàn về tài chính.

1.4. Về công tác kinh doanh, xuất khẩu:

- Thị trường xuất khẩu năm 2025 vẫn chậm do ảnh hưởng chung thị trường toàn cầu thấp. Sản lượng tiêu thụ xuất khẩu trong 3 quý đầu ở mức thấp. Quý IV/2025, tình hình đơn hàng có cải thiện. Tuy vậy doanh thu xuất khẩu năm 2025 vẫn giảm 20% so với năm trước.
- Về công tác tìm kiếm thị trường mới: Công ty đã bước đầu đạt kết quả tốt, sản phẩm của công ty đã được xuất khẩu đến thị trường phân khúc cao hơn như: Mỹ, Canada. Đồng thời đã mở rộng thị trường đối với sản phẩm mới phát triển của công ty là túi PE và túi siêu thị (tại công ty liên kết).

1.5. Về công tác thị trường, quản lý chất lượng sản phẩm, quản lý cơ giới-an toàn-bảo hộ lao động:

- Công tác khai thác thị trường trong nước năm 2025 vẫn gặp nhiều khó khăn từ quý 1 đến hết quý 3. Tuy nhiên, quý IV/2025 nhờ có các đơn hàng trong nước tăng mạnh đã góp phần hoàn thành kế hoạch sản lượng được giao.
- Chất lượng vỏ bao năm 2025 ổn định và tốt hơn, luôn đáp ứng được yêu cầu kỹ thuật của khách hàng.
- Công ty đã thực hiện tốt công tác bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa máy móc thiết bị, đảm bảo hệ thống thiết bị luôn sẵn sàng hoạt động đáp ứng hiệu suất sử dụng, không ảnh hưởng đến tiến độ sản xuất và chất lượng sản phẩm.
- Mạng lưới An toàn vệ sinh viên, ban An toàn - Bảo hộ lao động tại xí nghiệp bao bì hoạt động có hiệu quả, đảm bảo điều kiện làm việc an toàn cho cán bộ công nhân viên Công ty.

1.6. Công tác lao động, tiền lương

- Thực hiện chi trả lương, thưởng hợp lý và kịp thời góp phần khích lệ người lao động hăng hái sản xuất đạt hiệu quả cao. Thực hiện các chế độ chính sách có liên quan đến người lao động như bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, chế độ hưu trí,...và các quyền lợi khác của người lao động được thực hiện đầy đủ theo quy định của pháp luật hiện hành.
- Thực hiện công tác chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động, đảm bảo việc làm, thu nhập cho người lao động. Tạo điều kiện cho các tổ chức đoàn thể của công ty duy trì các hoạt động thường xuyên, cùng với Công đoàn, Đoàn thanh niên và Ban nữ công tổ chức

nhiều hoạt động thăm hỏi hiếu, hi, tặng quà chị em phụ nữ dịp 8/3, tổ chức và tặng quà sinh nhật cho người lao động, trợ cấp, thăm hỏi các trường hợp người lao động có hoàn cảnh khó khăn,... Các dịp lễ, tết được Công ty chi thưởng kịp thời động viên người lao động.

- Công ty luôn quan tâm và chú trọng đến công tác đào tạo nguồn nhân lực, khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi để cán bộ công nhân viên thể hiện năng lực và phát triển kỹ năng.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc công ty

- Ban Tổng giám đốc, đứng đầu là Tổng giám đốc đã điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh tuân thủ quy định pháp luật, điều lệ công ty cũng như định hướng của Hội đồng quản trị.
- Tổng Giám đốc đã triệu khai thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết Hội đồng quản trị, bám sát mục tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025, khắc phục khó khăn để hoàn thành tốt công việc, nhiệm vụ được giao. Ban Tổng giám đốc chủ động, tích cực xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh trong quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Báo cáo tài chính bán niên, năm của Công ty đều được đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán. Báo cáo tài chính năm 2025 được chấp thuận toàn phần.
- Tổng giám đốc và Ban điều hành ngoài việc duy trì ổn định hoạt động sản xuất vẫn tạo mọi điều kiện để các tổ chức đoàn thể như tổ chức Đảng, công đoàn của công ty trong việc chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động.
- Trong quá trình điều hành, Ban Tổng giám đốc thường xuyên báo cáo kết quả công việc thực hiện hàng tháng, hàng quý để thông tin đầy đủ, kịp thời tới các thành viên Hội đồng quản trị về tình hình sản xuất kinh doanh của công ty, những khó khăn vướng mắc trong quá trình điều hành để Hội đồng quản trị kịp thời đưa ra chỉ đạo cho phù hợp với thực tế.
- Tổng Giám đốc và ban điều hành đã có rất nhiều nỗ lực trong việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025, chủ động và thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao; hoạt động đúng chức năng nhiệm vụ, đúng quy chế phù hợp với Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị năm 2026:

- Tập trung duy trì và phát triển mảng ngành nghề truyền thống trên cơ sở có chọn lọc khách hàng nhằm xây dựng hệ thống khách hàng ổn định, thương hiệu và uy tín.
- Duy trì ổn định các khách hàng hiện có, tiếp tục tìm kiếm mở rộng thị trường tiêu thụ vô bao nội địa.
- Tiếp tục nâng cao năng lực quản trị, bám sát tình hình thực tế để hỗ trợ Ban điều hành phát triển sản xuất kinh doanh theo đúng kế hoạch và mục tiêu đề ra.
- Chỉ đạo hoạt động SXKD tại công ty liên kết thông qua người đại diện phần vốn của công ty nhằm sớm có các giải pháp thúc đẩy sản xuất, tăng quy mô nhằm tăng hiệu quả kinh tế.
- Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn và phát triển nguồn nhân lực theo hướng tinh gọn, hiệu quả, thu hút nguồn nhân lực có chất lượng.
- Rút vốn khỏi các dự án hoặc lĩnh vực đầu tư ngoài ngành kém hiệu quả khi có điều kiện.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

1.1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

TT	Họ và Tên	Chức vụ	Số lượng CP nắm giữ (*)	Tỉ lệ SH %	Chức danh nắm giữ tại các tổ chức khác
1.	Nguyễn Trọng San	Chủ tịch. HĐQT	397.407	4,939	Chủ tịch HĐQT Công ty CP Công nghiệp Sông Đà
2.	Nguyễn Trọng Trãi	TV. HĐQT-TGĐ	11.186	0,139	Ủy viên HĐQT Công ty CP phát triển hạ tầng Hà Nội. Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Đầu tư Nam Anh-Invest
3.	Nguyễn Trọng Lợi	TV. HĐQT-P.TGĐ	592.078	7,359	Giám đốc Công ty CP Công nghiệp Sông Đà.
4.	Nguyễn Quang Thiều	TV. HĐQT	181.444	2,255	
5.	Phùng Thị Huyền	TV. HĐQT độc lập	-	-	Phó trưởng Ban Tổ chức Cán bộ Văn phòng Đảng ủy các khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội

(*) Số lượng cổ phần nắm giữ tại ngày chốt danh sách sở hữu 20/03/2025

1.2. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có các tiểu ban

1.3. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Trong năm 2025, Hội đồng quản trị công ty đã thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị theo đúng quy định pháp luật, điều lệ công ty, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
- Hội đồng quản trị đã bám sát tình hình thực tế của công ty để triển khai đầy đủ, kịp thời và hiệu quả Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị triển khai các giải pháp phù hợp nhằm tăng cường công tác quản lý, chỉ đạo, giám sát các hoạt động của công ty. Theo dõi sát tình hình hoạt động của Công ty, kịp thời có ý kiến chỉ đạo Ban Tổng giám đốc
- Giám sát hoạt động của Tổng giám đốc trong việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết của Hội đồng quản trị và các nhiệm vụ được giao.
- Giám sát và định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh, hỗ trợ ban điều hành thực hiện công tác sản xuất kinh doanh, công tác thị trường, công tác thu hồi công nợ.
- Công ty tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, tuân thủ theo đúng quy định pháp luật hiện hành, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được nghiêm chỉnh thực hiện đúng quy định.
- Tổ chức các cuộc họp định kỳ hàng quý để đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và đề ra các giải pháp hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh của quý tiếp theo, định hướng để Ban Tổng giám đốc điều hành hoạt động của Công ty.
- Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã tiến hành 05 cuộc họp định kỳ và ban hành các nghị quyết thông qua các nội dung để quản lý, chỉ đạo hoạt động của công ty. Trong các cuộc họp Hội đồng quản trị, các thành viên đều cùng nhau đánh giá, phân tích kết quả sản xuất kinh doanh của công ty từ đó đưa ra các định hướng phù hợp kịp thời và hiệu quả. Ngoài ra Hội đồng quản trị tổ chức lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản và thông qua các vấn đề định hướng chiến lược của công ty nhằm triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2025 và giải quyết các công việc phát sinh trong hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. (Danh sách các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT năm 2025 được công bố tại Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2025 của STP).
- Các thành viên Hội đồng quản trị đã triển khai nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên, chỉ đạo, giám sát hoạt động của Tổng giám đốc thông qua các nghị quyết của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị đã ban hành các nghị quyết phê duyệt chỉ đạo các nội dung chính

như: Các giao dịch hợp đồng với doanh nghiệp và người có liên quan; Mua máy móc thiết bị sản xuất bao bì đã qua sử dụng phục vụ sản xuất; Giao kế hoạch giá thành năm 2025; Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025; Thông qua kế hoạch kiểm toán nội năm 2025; Chi trả cổ tức năm 2024 tỷ lệ 8%/năm; Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025; Thông qua kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2025; Bán thanh lý máy dệt hết khấu hao không còn nhu cầu sử dụng; Sử dụng tiền nhân rồi của công ty cho cá nhân vay; Phê duyệt hạn mức ký kết hợp đồng năm 2026; Thực hiện các giao dịch hợp đồng với doanh nghiệp và người có liên quan năm 2026,...

- Các nghị quyết Hội đồng quản trị ban hành đúng tình tự, thủ tục theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, các cuộc họp do Hội đồng quản trị triệu tập đầy đủ các thành viên của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát tham dự.
- Tham dự các cuộc họp với Ban tổng giám đốc và các bộ phận chức năng nắm bắt quá trình điều hành sản xuất kinh doanh để kịp thời chỉ đạo và đưa ra các giải pháp thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh.
- Hội đồng quản trị luôn bám sát tình hình thực tế của đơn vị, tạo điều kiện để Ban Tổng giám đốc chủ động hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, phối hợp cùng Ban Tổng giám đốc tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong công tác sản xuất, duy trì đảm bảo chất lượng theo yêu cầu của khách hàng.
- Hội đồng quản trị đã cung cấp đầy đủ các tài liệu họp Hội đồng quản trị cho Ban kiểm soát xem xét và đóng góp ý kiến; cung cấp các tài liệu, thông tin cho Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra, giám sát Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc trong quản lý và điều hành doanh nghiệp.
- Hội đồng quản trị thực hiện tốt vai trò định hướng, giám sát, kiểm soát các hoạt động của công ty đảm bảo công tác quản trị doanh nghiệp minh bạch hiệu quả.

1.4. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành.

- Thực hiện các chức năng của thành viên Hội đồng quản trị, tham gia công tác quản trị công ty theo Điều lệ công ty, quy chế tổ chức hoạt động của Hội đồng quản trị và quy định hiện hành của pháp luật.
- Tham gia nghiên cứu, xây dựng chiến lược phát triển, kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Thành viên Hội đồng quản trị độc lập đã thực hiện vai trò của mình với tinh thần trách nhiệm cao, chủ động nghiên cứu tài liệu và phát biểu ý kiến khách quan đối với các nội dung được đưa ra thảo luận và biểu quyết.
- Thành viên Hội đồng quản trị độc lập đã hoàn thành vai trò của mình trong việc cùng với các thành viên Hội đồng quản trị chỉ đạo, giám sát và đôn đốc hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công chỉ đạo của Chủ tịch Hội đồng quản trị và Hội đồng quản trị.

2. Ban kiểm soát

2.1. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Số lượng cổ phần nắm giữ (*)	Tỉ lệ %	Ghi chú
1	Nguyễn Tuấn Quân	Trưởng Ban kiểm soát	0	0	Bổ nhiệm ngày 28/04/2023
2	Bùi Minh Tuấn	UV.BKS	0	0	Tái bổ nhiệm ngày 24/04/2023
3	Nguyễn Thị An	UV.BKS	0	0	Tái bổ nhiệm ngày 24/04/2023

(*) Số lượng cổ phần nắm giữ tại ngày chốt danh sách sở hữu 20/03/2025

2.2. Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của công ty để ghi nhận quyết định, ý kiến của các cổ đông về các yêu cầu, kế hoạch trong năm của công ty phục vụ công tác giám sát trong kỳ tiếp theo.
- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị và một số buổi làm việc của Ban lãnh đạo về kế hoạch sản xuất kinh doanh năm và báo cáo tình hình thực hiện. Ban kiểm soát đã thực hiện trao đổi và đưa ra ý kiến đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc về một số nội dung liên quan đến công tác quản trị và điều hành.
- Rà soát, cho ý kiến hoàn thiện việc xây dựng các quy trình, quy định của Công ty.
- Kiểm tra, giám sát các hoạt động đầu tư, mua sắm, sử dụng và quản lý vốn.
- Giám sát việc tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và việc thực hiện các quy chế, quy định của công ty trong hoạt động quản lý điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc;
- Giám sát và đánh giá việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc;
- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Kiểm tra công tác kế toán thống kê và lập báo cáo tài chính; kiểm tra sổ sách chứng từ kế toán, công tác đầu tư, công tác đấu thầu, công tác ký kết và thực hiện hợp đồng trong hoạt động sản xuất kinh doanh và các hồ sơ tài liệu khác tại công ty.
- Trong năm 2025, Ban kiểm soát đã tổ chức 02 cuộc họp để thảo luận các nội dung theo đúng nhiệm vụ kiểm tra giám sát của Ban kiểm soát.
- Xem xét thẩm định báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh của Tổng giám đốc, Báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị, Báo cáo tài chính của công ty trong năm 2025; đảm bảo các báo cáo phản ánh đầy đủ, trung thực tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và thực trạng tài chính của công ty tại thời điểm báo cáo.
- Tổ chức thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành công ty năm 2025, xem xét báo cáo công tác kiểm toán, ý kiến kiểm toán viên và đơn vị kiểm toán phát hành.
- Ban kiểm soát đã phối hợp với Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025.
- Ban kiểm soát thường xuyên kiểm tra, rà soát toàn bộ các nghị quyết của Hội đồng quản trị đã ban hành và việc thực hiện nghị quyết, điều hành sản xuất của Ban Tổng giám đốc trong hoạt động sản xuất kinh doanh và các hoạt động khác của công ty
- Các cuộc họp trong năm 2025:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Bùi Minh Tuấn	2	100%	100%	
2	Ông Nguyễn Tuấn Quân	2	100%	100%	
3	Bà Nguyễn Thị An	2	100%	100%	

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị; Ban giám đốc và Ban kiểm soát

3.1 Thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và Ban kiểm soát Công ty.

Đơn vị: Đồng

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thực hiện năm 2025		
			Lương, thưởng, phụ cấp	Tiền thù lao	Tổng tiền
1	Nguyễn Trọng San	Chủ tịch HĐQT	385.590.909		385.590.909
2	Nguyễn Trọng Trãi	TV.HĐQT, Tổng GD	377.681.818	48.000.000	425.681.818
3	Nguyễn Trọng Lợi	TV.HĐQT Phó TGD	292.510.501	48.000.000	340.510.501
4	Phùng Thị Huyền	TV.HĐQT	2.000.000	48.000.000	50.000.000
5	Nguyễn Quang Thiều	TV.HĐQT	270.688.000	48.000.000	318.688.000
6	Đỗ Văn Hách	Phó TGD	294.537.319		294.537.319
7	Nguyễn Hồng Minh	KT trưởng	294.537.319		294.537.319
8	Nguyễn Tuấn Quân	Trưởng BKS		144.000.000	144.000.000
9	Bùi Minh Tuấn	UV.BKS		36.000.000	36.000.000
10	Nguyễn Thị An	UV.BKS		36.000.000	36.000.000

3.2 Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không

3.3 Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ (các giao dịch của cổ đông nội bộ/cổ đông lớn và người liên quan với chính công ty).

Stt	Đơn vị thực hiện	Người có liên quan	Nội dung giao dịch
1	Công ty CP Công nghiệp Sông Đà	Thành viên HĐQT	Bán máy dệt cũ đã hết khấu hao không còn nhu cầu sử dụng;
2	Công ty CP Công nghiệp Sông Đà	Thành viên HĐQT	Thiết bị nâng kẹp bốc xếp.
3	Công ty CP Công nghiệp Sông Đà	Thành viên HĐQT	Mua nhựa tái sinh
4	Công ty CP Công nghiệp Sông Đà	Thành viên HĐQT	Bán nhựa kéo sợi,
5	Công ty CP Công nghiệp Sông Đà	Thành viên HĐQT	Bán manh

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán

- Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A & C
- Ý kiến của Kiểm toán viên:

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Công nghiệp Thương mại Sông Đà tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán.

- Địa chỉ công bố Báo cáo tài chính: www.stp.com.vn

Hà Nội, ngày 30 tháng 03 năm 2026

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Trọng Trãi